TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC PHỔ
TỈNH QUẢNG NGÃI
Bản án số: 04/2019/HS-ST
Ngày 19-4-2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC PHỔ - TỈNH QUẢNG NGÃI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Kha

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Hòa – Giáo viên và ông Nguyễn Thanh Tiếp – Cán bộ hưu trí

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hòa – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Phổ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Trực – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Phổ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2019/ HSST ngày 08/3/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2019 đối với các bị cáo:

1/ Trương Hoàng N – sinh ngày 04 tháng 11 năm 1983 tại huyện Y, tỉnh Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Quảng Ngãi

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trương Đình L – sinh năm 1956 và bà Huỳnh Thị V - sinh năm 1957; vợ: Đỗ Thị H –sinh năm 1985; con: 02 đứa lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Chưa bị xử lý hành chính và hình sự; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25/8/2018 đến ngày 26/8/2018 thì được trả tự do. Hiện bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2/ Lê Thanh H – sinh ngày 21 tháng 10 năm 1969 tại huyện Y, tỉnh Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Quảng Ngãi

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 9/ 12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Thanh T (chết) và bà Lê Thị Xuân B - sinh năm 1944; vợ: Võ Thị Tuyết M – sinh năm 1976; con: 02 đứa lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2011 đã bị Tòa án nhân dân huyện Đức Phổ xử phạt 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội Đánh bạc và năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" đến năm 2016 chấp hành án xong; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 25/8/2018 đến ngày 26/8/2018 thì được trả tự do. Hiện bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3/ Trần Văn H (tên gọi khác: Bảy D) – sinh ngày 06 tháng 01 năm 1979 tại huyện Y, tỉnh Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Thôn L, xã N, huyện Y, tỉnh Quảng Ngãi

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc : Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần T - sinh năm 1927 và bà Nguyễn Thị L - sinh năm 1939; vợ: Nguyễn Thị T(Đã ly hôn); con: Trần Lê Ngọc T –sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý hình sự và hành chính; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 25/8/2018 đến ngày 26/8/2018 thì được trả tự do. Hiện bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

4/ Lê Duy L – sinh ngày 21 tháng 02 năm 1976 tại xã N, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Tổ dân phố B, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Quảng Ngãi

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn N – sinh năm 1946 và bà Nguyễn Thị V - sinh năm 1952; vợ: Nguyễn Thị Hà V – sinh năm 1987, con: Lê Duy K – sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý về hình sự và hành chính; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 25/8/2018 đến ngày 26/8/2018 thì được trả tự do. Hiện bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Trần H –sinh năm 1977 và bà Nguyễn Thị T_1- sinh năm 1979 (Ông H có mặt, bà T_1 vắng mặt có đơn xin giải quyết vắng mặt).

Cùng cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Quảng Ngãi.

- Chị Lê Thị Thu L – sinh năm 1987

Nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Quảng Ngãi. Có mặt

- Bà Võ Thị Tuyết M- sinh năm 1976

Nơi cư trú: tổ dân phố A, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Quảng Ngãi. Có đơn xin giải quyết vắng mặt

Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Quốc C – sinh ngày 02/02/2002. Người đại diện hợp pháp cho anh C có ông Nguyễn Trần H –sinh năm 1977 và bà Nguyễn Thị T_1- sinh năm 1979 là cha, mẹ của anh C

Cùng cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Quảng Ngãi. Ông H có mặt, bà T_1 và anh C vắng mặt

- Ông Trần Văn L – sinh năm 1973

Nơi cư trú: thôn T, xã H, huyện Y, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt

- Ông Cù Sỹ H –sinh năm 1976

Nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Quảng Ngãi(Vắng mặt)

- Ông Võ Huy V –sinh năm 1978

Nơi cư trú: Tổ dân phố C, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắc như sau:

Sau khi uống cà phê tại quán cà phê "Thế kỷ" đến khoảng 10 giờ ngày 25/8/2018, Trương Hoàng N, trú tại: Tổ dân phố A, thị trấn Y, huyện Y, Trần Văn L, trú tại: T, H, Y, Cù Sỹ H, trú tại: Tổ dân phố A, thị trấn Y, huyện Y và Võ Huy V, trú tại: Tổ dân phố C, thị trấn Y, huyện Y) cùng rủ nhau đến nhà của ông Nguyễn Trần H ở tổ dân phố A, thị trấn Y để đánh bạc dưới hình thức chơi bài Phỏm (bài Ù) thắng thua bằng tiền, bài Tây để sử dụng vào việc đánh bạc đã có sẵn tại nhà của Nguyễn Trần H. Hoạt động đánh bạc diễn ra đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày Cù Sỹ H nghỉ không tham gia đánh bạc để đi về nhà thì có Lê Duy L đến thế vào vị trí của H. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày Võ Huy V nghỉ để đi về nhà thì có Trần Văn H đến thế vào vị trí của V. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày Trần Văn L nghỉ để đi về nhà thì có Lê Thanh H đến thế vào vị trí của L. Theo thỏa thuận trong quá trình đánh bạc nếu người nào có bài Ù thì phải góp vào 50.000

đồng gọi là tiền xâu, mục đích tiền này dùng để mua bài, nước giải khát và thuốc lá, trong quá trình đánh bạc thì Trương Hoàng N có nhờ Nguyễn Quốc C, sinh năm 02/02/2002 (là con của Nguyễn Trần H) đi mua bài, nước giải khát và thuốc lá để các đối tượng tham gia đánh bạc cùng sử dụng. Đến 21 giờ 30 phút cùng ngày Công an huyện Đức Phổ phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trương Hoàng N, Lê Duy L, Trần Văn H và Lê Thanh H đang thực hiện hành vi đánh bạc.

Các bị can tham gia đánh bạc thỏa thuận về hình thức đánh bạc (chơi bài Phỏm (bài Ù) cụ thể như sau:

* Cách chơi và thắng thua: Số lượng người chơi tối đa là 04 người. Sử dụng bộ bài Tây 52 lá. Phỏm là bộ 03 quân bài trở lên có cùng chất và số liên tiếp nhau hoặc bộ 03 quân bài khác chất trở lên nhưng cùng số. Bắt đầu mỗi ván bài, người chơi đánh đầu sẽ được chia 10 lá bài, 03 người còn lại mỗi người 09 lá bài, tất cả các lá bài dư được đặt ở giữa bàn. Người chơi đầu sẽ đánh ra 01 lá bài, người chơi tiếp theo sẽ ăn lá bài đó nếu nó hợp với các lá bài đang tạo thành Phỏm, nếu không ăn thì bốc lá bài dư ở giữa bàn, sau khi ăn bài hoặc bốc bài, người chơi phải đánh ra 01 lá bài, cứ tiếp tục như vậy cho đến khi hết vòng. Ván bài sẽ kết thúc khi trong bàn có 01 người Ù bài, hoặc sau 04 lượt ván bài sẽ kết thúc. Khi đánh lượt cuối cùng người chơi phải hạ tất cả Phỏm mình có, các quân bài còn lại sẽ được giữ lại để tính điểm khi kết thúc ván bài. Ai ít điểm nhất trong bàn thì sẽ là người thắng, các quân bài "A, J, Q, K'' sẽ được tính điểm lần lượt là "1, 11, 12, 13''.

Cách tính tiền**:** Mỗi ván bài Phỏm thắng thua từ 100.000 đồng đến 500.000 đồng, cụ thể: Người thua út (4) chung 300.000 đồng, người thua ba (3) chung 200.000 đồng, người thua nhì (2) chung 100.000 đồng; Nếu mỗi ván người chơi bị cháy (bài không có Phỏm) chung 400.000 đồng; Bị ăn gà (1 lá bài) lược thứ nhất thua 100.000 đồng, bị ăn gà (1 lá bài) lược thứ hai thua 200.000 đồng, bị ăn gà (1 lá bài) lược thức ba (chốt hạ) thua 400.000 đồng; Mỗi ván bài người chơi không có lá bài con già "K'' chung 400.000 đồng; Mỗi ván Ù thường (Ù 09 lá bài), ba người chơi còn lại mỗi người thua 500.000 đồng, Ù tròn (Ù 10 lá bài), ba người chơi còn lại mỗi người thua 1.000.000 đồng; Người chơi Ù bài bỏ ra 50.000 đồng vào tiền xâu để mua bài, nước uống và thuốc lá phục vụ cho việc đánh bạc.

Tạm giữ vật chứng**:**

Tạm giữ trên chiếu bạc có số tiền 7.800.000 đồng (bảy triệu tám trăm nghìn đồng); tạm giữ 01(một) bộ bài Tây 52 lá đang được sử dụng, 01 (một) bài Tây đã bóc vỏ chưa qua sử dụng, 01 (một) cái mền vải bông;

Tạm giữ trên người: Trương Hoàng N số tiền 11.540.000 đồng (mười một triệu năm trăm bốn mươi nghìn đồng), Trần Văn H số tiền 9.450.000 đồng (chín triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng), Lê Duy L số tiền 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm nghìn đồng), Lê Thanh H số tiền 9.500.000 đồng (chín triệu năm trăm nghìn đồng). Tổng cộng là: 34.990.000đ.

Tạm giữ 04 (bốn) bộ bài Tây chưa qua sử dụng, 364 lá bài Tây, 05 (năm) vỏ bộ bài Tây, xe mô tô BKS: 76H1- 274.85 và 76H1- 223.08.

Quá trình điều tra có đủ căn cứ xác định số tiền đánh bạc trực tiếp trên chiếu bạc của Trương Hoàng N, Lê Duy L, Trần Văn H và Lê Thanh H là 7.800.000đ (bảy triệu tám trăm ngàn đồng).

Số tiền được dùng vào việc đánh bạc của Trương Hoàng N là: 11.540.000đ, Lê Duy L là: 4.500.000đ, Trần Văn H là: 9.450.000đ và Lê Thanh H là: 4.000.000đ. Như vậy xác định tổng số tiền đánh bạc trong vụ án: 37.290.000đ (số tiền trên chiếu bạc là: 7.800.000đ, số tiền các bị can có ý định dùng vào việc đánh bạc là: 29.490.000đ).

Cáo trạng số: 06/ CT - VKS –ĐP ngày 28/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Phổ đã truy tố Trương Hoàng N, Lê Thanh H, Trần Văn H, Lê Duy L về tội " Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Phổ đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo Trương Hoàng N, Lê Thanh H với mức án từ 12 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ và đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt các bị cáo Trần Văn H, Lê Duy L với mức án từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ và đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng. Đề nghị miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị trả lại cho các chiếc xe mô tô biển số 76H1-223.08 cho bị cáo Lê Thanh H; Trả lại cho chị Lê Thị Thu L chiếc xe mô tô 76H1-274.85; Trả lại 01 cái mền vải bông cho vợ chồng ông Nguyễn Trần H; Trả lại cho bị cáo Lê Thanh H và chị Võ Thị Tuyết M số tiền 5.500.000 đồng.

Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Đức Phổ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Phổ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Trương Hoàng N, Lê Thanh H, Trần Văn H, Lê Duy L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo đều khai nhận đã có hành vi đánh bài xác phạt nhau bằng tiền theo hình thức đánh bài phỏm vào ngày 25 tháng 8 năm 2018 tại nhà anh Nguyễn Trần H ở tổ dân phố A, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Quảng Ngãi. Lời khai của bị các bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Vậy có đủ cơ sở kết luận các bị cáo đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh bài phỏm.

[3] Theo biên bản bắt người phạm tội quả tang của Công an huyện Đức Phổ vào lúc 22 giờ 00 phút ngày 25 tháng 8 năm 2018 thu tại chiếu bạc là 7.800.000 đồng, số tiền được dùng vào việc đánh bạc của Trương Hoàng N là 11.540.000 đồng, Trần Văn H là 9.450.000 đồng, Lê Duy L 4.500.000 đồng, Lê Thanh H là 4.000.000 đồng. Như vậy xác định tổng số tiền đánh bạc trong vụ án là 37.290.000 đồng. Theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 " *Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này*

hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm". Như vậy hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Nên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Phổ truy tố các bị cáo Trương Hoàng N, Lê Thanh H, Lê Duy L, Trần Văn H là có căn cứ, đúng người đúng tội và đúng pháp luật. Hành vi của các bị cáo có tính chất đồng phạm giản đơn, không có tổ chức.

[4] Xét các bị cáo là công dân việt Nam có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có trình độ nhận thức về pháp luật và xã hội, biết rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật. Nhưng do ý thức xem thường pháp luật nên đã dẫn các bị cáo vào con đường phạm tội. Hành vi của các bị cáo xâm phạm đến an ninh trật tự ở địa phương. Hội đồng xét xử nghị nên xử phạt các bị cáo với mức án nghiêm khắc để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung. Nên ngoài áp dụng hình phạt chính thì cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Đối với bị cáo Trương Hoàng N thực hiện hành vi đánh bạc tích cực nhất và số tiền tham gia đánh bạc nhiều nhất trong số các bị cáo nên xử bị cáo với mức án cao hơn các bị cáo khác. Tuy nhiên sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhân thân bị cáo tốt được thể hiện chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử cần áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo án cải tại không giam giữ cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Đối với bị cáo Lê Thanh H: Mặc dù vừa mới tham gia đánh bạc thì bị bắt và số tiền dùng vào việc đánh bạc ít hơn các bị cáo khác. Nhưng xét về nhân thân bị cáo vào năm 2011 bị Tòa án nhân dân huyện Đức Phổ xử phạt 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội "đánh bạc", năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo xử phạt 18 tháng tù giam về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ". Vì vậy cần xử bị cáo với mức án bằng mức án đối với bị cáo Trương Hoàng N. Tuy nhiên sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi

đời sống xã hội mà cho bị cáo mức án cải tạo không giam giữ cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Đối với các bị cáo Trần Văn H, Lê Duy L có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội các bị cáo thành khẩn khai báo, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo mức án cải tạo không giam giữ cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[8] Lẽ ra cần phải khấu trừ một phần thu nhập đối với các bị cáo, nhưng xét các bị cáo đều là những người lái xe thuê, thu nhập không ổn định do không lái xe thường xuyên. Vì vậy Hội đồng xét xử miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

[9] Đối với Trần Văn L, Cù Sỹ H và Võ Huy V có hành vi đánh bạc dưới hình thức thắng thua bằng tiền vào ngày 25 tháng 8 năm 2018 tại nhà của Nguyễn Trần H, tuy nhiên các đối tượng này đã chấm dứt hành vi đánh bạc trước khi bị phát hiện. Ngoài lời khai của các đối tượng này thì không có chứng cứ nào khác để chứng minh số tiền các đối tượng này sử dụng vào việc đánh bạc nên Công an huyện Đức Phổ đã xử lý hành chính theo Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ là có căn cứ nên không xem xét.

[10] Đối với Nguyễn Trần H là chủ nhà, khi các đối tượng trên đến nhà H đánh bạc thì không có H ở nhà đến khi H về nhà thì thấy các đối tượng đang đánh bạc tại nhà nhưng vì số người này là bạn bè quen biết với nhau nên Nguyễn Trần H không có ý kiến gì. Nhận thấy H không có thu lợi gì từ việc đánh bạc của các bị cáo và không cung cấp đồ vật, phương tiện gì khác để phục vụ cho việc đánh bạc và cũng không có hành vi tổ chức đánh bạc, hoặc gá bạc. Do đó, hành vi của Nguyễn Trần H chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an huyện Đức Phổ đã xử lý hành chính theo Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 là có căn cứ.

[11] Đối với Nguyễn Thị T1 (là vợ của Nguyễn Trần H) khi các đối tượng trên đến nhà để đánh bạc thì bà T1 có biết nhưng không biết cụ thể đánh bạc như thế nào và do những người này là bạn bè quen biết với ông H nên bà T1 không có phản ứng gì. Nhận thấy bà T1 không có thu lợi gì từ việc đánh bạc cũng và không cung cấp đồ vật, phương tiện gì khác để phục vụ cho việc đánh bạc và cũng không có

hành vi tổ chức đánh bạc, hoặc gá bạc nên Công an huyện Đức Phổ không xem xét xử lý đối với bà Nguyễn Thị T1 là phù hợp.

[12] Đối với Nguyễn Quốc C, là người chưa thành niên (SN: 02/02/2002), là con của Nguyễn Trần H, khi C đi học về thì Trương Hoàng N có đưa số tiền 500.000đồng (tiền xâu) để nhờ C đi mua bài, nước giải khát và thuốc lá, số tiền còn lại 300.000đồng N cho C. Nhận thấy C không rõ các đối tượng đánh bạc cụ thể như thế nào và việc N cho tiền C là mang tính tự nguyện, không có thỏa thuận gì trước đó nên Công an huyện Đức Phổ không xem xét xử lý đối với Nguyễn Quốc C là phù hợp.

[13] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 37.290.000đồng. Trong đó thu giữ tại chiếu bạc là 7.800.000đồng và số tiền các bị cáo có ý định dùng vào việc đánh bạc là 29.490.000đồng. Đối với số tiền 5.500.000đồng thu giữ trên người bị cáo H đây là tiền của chị Võ Thị Tuyết M (Vợ H) đưa cho H sử dụng vào vào việc riêng của gia đình và H không sử dụng số tiền này vào việc đánh bạc nên cần trả lại cho vợ chồng Lê Thanh H (Hiện số tiền đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Phổ.

- Đối với chiếc xe Biển số 76H1- 223.08 thu giữ của Lê Thanh H không có ý định đi đánh bạc vì ban đầu H đi mua thuốc lá sau đó mới nảy sinh ý định đánh bạc. Mặc khác chiếc xe này là tài sản chung của vợ chồng Lê Thanh H. Hội đồng xét xử nghị nên trả lại cho Lê Thanh H.

- Đối với chiếc xe 76H1-274.85 của chị Lê Thị Thu L. Việc bị cáo Lê Duy L sử dụng xe đi đánh bạc chị L không biết nên cần trả lại cho chị L.

- 01 cái mền vải bông thu giữ của vợ chồng ông Nuyễn Trần H. Đây là vật dụng các đối tượng lấy phục vụ cho việc đánh bạc, khi lấy ông H cũng như người nhà không biết nên trả lại cho vợ chồng ông H.

- Đối với 04 bộ bài Tây chưa qua sử dụng và 364 lá bài Tây, 05 vỏ đựng bài Tây. Xét các vật chứng không còn giá trị sử dụng nghị nên tịch thu tiêu hủy.

[14] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là là phạt cải tạo không giam giữ. Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bổ sung với hình phạt tiền đối với bị cáo Trương Hoàng N, Lê Thanh H với số tiền 15.000.000 đồng. Các bị cáo Trần Văn H, Lê Duy L số tiền 10.000.000 đồng.

[15] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/UBTVQH 14 ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[16] Xét đề nghị của Viện kiểm sát đối với các bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổi sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Trương Hoàng N phạm tội "Đánh bạc"

Xử phạt: Bị cáo Trương Hoàng N 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức giao nhiệm vụ giám sát giáo dục nhận được bản án và quyết định thi hành án. Trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 25/8/2018 đến ngày 26/8/2018 vào thời gian chấp hành án. Cứ 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Quảng Ngãi giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 32; khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổi sung năm 2017. Phạt bổ sung bị cáo Trương Hoàng N 15.000.000đồng (Mười lăm triệu đồng).

2/ Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổi sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Lê Thanh H phạm tội "Đánh bạc"

Xử phạt bị cáo Lê Thanh H 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức giao nhiệm vụ giám sát giáo dục nhận được bản án và quyết định thi hành án. Trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 25/8/2018 đến ngày 26/8/2018 vào thời gian chấp hành án. Cứ 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Quảng Ngãi giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 32; khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổi sung năm 2017. Phạt bổ sung bị cáo Lê Thanh H 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

3/ Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổi sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội "Đánh bạc"

Xử phạt bị cáo Trần Văn H 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức giao nhiệm vụ giám sát giáo dục nhận được bản án và quyết định thi hành án. Trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 25/8/2018 đến ngày 26/8/2018 vào thời gian chấp hành án. Cứ 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện Y, tỉnh Quảng Ngãi giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 32; khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổi sung năm 2017. Phạt bổ sung bị cáo Trần Văn H 10.000.000đồng (mười triệu đồng).

4/ Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổi sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Lê Duy L phạm tội "Đánh bạc"

Xử phạt bị cáo Lê Duy L 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức giao nhiệm vụ giám sát giáo dục nhận được bản án và quyết định thi hành án. Trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 25/8/2018 đến ngày 26/8/2018 vào thời gian chấp hành án. Cứ 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Quảng Ngãi giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 32; khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổi sung năm 2017. Phạt bổ sung bị cáo Lê Duy L 10.000.000đồng (mười triệu đồng).

Miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo Trương Hoàng N, Lê Thanh H, Trần Văn H, Lê Duy L.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Trả lại 01(một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu SIRIUS, màu đỏ đen, biển kiểm soát 76H1- 223.08. Xe đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng, chất lượng bên trong của xe cho bị cáo Lê Thanh H.

- Trả lại 01(một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu AIR BLADE, màu đỏ đen, biển kiểm soát 76H1- 274.85. Xe đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng, chất lượng bên trong của xe cho chị Lê Thị Thu L.

- Trả lại cho ông Nguyễn Trần H và bà Nguyễn Thị T1 01 cái mền vải bông, có màu trắng xanh, KT (01x0.88)m.

- Tịch thu tiêu hủy: 04 bộ bài Tây chưa qua sử dụng, 364 lá bài Tây, 05 vỏ đựng bài Tây và 52 lá bài Tây trên sòng bạc.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/3/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Phổ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Phổ

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 37.290.000đồng.

- Trả lại cho bị cáo Lê Thanh H và bà Võ Thị Tuyết M số tiền 5.500.000đồng.

Số tiền này hiện đang tạm giữ trong tài khoản số 3949.0.1043763.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi tại Kho bạc Nhà nước huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo Trương Hoàng N, Lê Thanh H, Trần Văn H và Lê Duy L mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, ông Nguyễn Trần H, chị Lê Thị Thu L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bà Võ Thị Tuyết M, bà Nguyễn Thị T1 có quyền kháng cáo tron hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Đức Phổ;
- Cơ quan CSĐT công an huyện Đức Phổ;
- Cơ quan THAHS công an huyện Đức Phổ;
- Chi cục THADS huyện Đức Phổ;
- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.;
- Lưu văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Minh Kha